

SỞ Y TẾ HẬU GIANG
CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH
THỰC PHẨM

Số: **292** /BC - ATTP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vị Thanh, ngày **14** tháng **12** năm 2016

BÁO CÁO CÔNG TÁC VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

* Dùng cho tuyến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

* Báo cáo: Quý ☒ IV * Báo cáo: tháng ☐ Một năm ☐

Kính gửi:

I. Thông tin chung:

1. Dân số : 756.625 người. 5. Số thôn/bản : 521 ấp/khu vực.
2. Diện tích : 160.058,69 ha. 6. Số cơ sản xuất, CBTP : 536 cơ sở.
3. Số huyện/quận : 07 huyện/thị xã. 7. Số cơ sở KDTP : 1.081 cơ sở.
4. Số xã/phường : 73 xã/phường/thị trấn. 8. Số cơ sở dịch vụ ăn uống : 2.226 cơ sở.
Cộng (6+7+8) : 3.843 cơ sở.

II. Công tác chỉ đạo:

TT	Hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyến tỉnh
		Số xã có	Tổng số xã	Số huyện có	Tổng số huyện	
1.	Có BCĐLN VSATTP do Lãnh đạo UBND làm Trưởng ban	73	73	07	07	01
2.	Có hội nghị BCĐLN 6 tháng, 1 năm	Không	73	Không	Không	Không
3.	Có Quyết định, chỉ thị về VSATTP	Không	73	Không	Không	Không
4.	Có Công văn về VSATTP	Không	73	Không	Không	01
5.	Có Kế hoạch bảo đảm VSATTP	73	73	07	07	01
6.	Có Hội nghị triển khai và tổng kết	Không	73	Không	Không	Không

III. Các hoạt động:

1. Tuyến truyền giáo dục:

TT	Hoạt động	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyến tỉnh	
		SL/buổi	TS người tham dự, phạm vi bao phủ	SL/buổi	TS người tham dự, phạm vi bao phủ	SL/buổi	TS người tham dự, phạm vi bao phủ
1.	Nói chuyện	17	364 người	Không	-	Không	-
2.	Tập huấn	Không	-	07	296 người	Không	-
3.	Hội thảo	Không	-	Không	-	Không	-
4.	Phạt thanh	325lần	6350	222lần	7150	Không	-
5.	Truyền hình	Không	-	Không	-	Không	-
6.	Báo viết	Không	-	Không	-	Không	-
7.	SP truyền thông	Băng rôn, khẩu hiệu	Không	-	Không	-	-
		Áp - phích	Không	-	Không	-	-
		Tờ gấp	Không	-	Không	-	-
		Băng đĩa hình	Không	-	Không	-	-
		Băng đĩa âm	Không	-	Không	-	-
		375 cuốn tạp chí thực phẩm					
8.	Hoạt động khác	Không	-	Không	-	Không	-

2. Công tác kiểm tra, thanh tra:

2.1. Tổng số đoàn kiểm tra, thanh tra.

TT	Tuyến	Tổng số đoàn	Trong đó đoàn liên ngành
1.	Xã	73	73
2.	Huyện	07	07
3.	Tỉnh	01	01
Cộng:		81	81

2.2. Kết quả:

TT	Cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở hiện có	Số lượt cơ sở được kiểm tra, Th.trà	Số lượt cơ sở đạt	Tỷ lệ đạt (%)
1.	CS Sản xuất chế biến TP	536	222	206	92.79
2.	CS Kinh doanh Thực phẩm	1.081	1.350	1.263	93.56
3.	CS Dịch vụ ăn uống	2.226	1.509	1.284	85.09
Cộng (1+2+3)		3.843	3.081	2.753	89.35
4.	Số cơ sở vi phạm	328 cơ sở			
5.	Xử lý	Số cơ sở bị cảnh cáo	311 cơ sở (Tỉnh: 10 cơ sở; Huyện: 183 cơ sở, xã/phường : 118 cơ sở).		
		Số cơ sở bị phạt tiền Số tiền:	17 cơ sở (tỉnh: 11 cơ sở; huyện: 06 cơ sở) 4.600.000 đ		
		Số cơ sở bị huỷ SP Loại SP/SL	06 cơ sở (Huyện: 04 cơ sở, xã/phường: 02 cơ sở). - Bánh ngọt, kẹo hết hạn sử dụng, ...		
		Cơ sở bị đóng cửa	Không		
		Khác	Không		

3. Công tác xét nghiệm:

TT	Chỉ tiêu XN	Kết quả	Bệnh nhân NDTP	Người SXCB	Bàn tay	Thực phẩm	Nước	Dụng cụ bao gói	Khác	Cộng	
										Huyện	Tỉnh
1	Vi sinh vật	TS mẫu	Không	Không	Không	97	12	Không	06	105	10
		Số đạt	-	-	-	64 (32 mẫu chờ kq)	12	-	-	66	10
2	Hoá chất	TS mẫu	Không	Không	Không	97	12	Không	06	105	10
		Số đạt	-	-	-	63 (32 mẫu chờ kq)	12	-	-	65	10
Cộng:			Không	Không	Không	97	12	Không	06	105	10

4. Hoạt động cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP:

TT	Loại cơ sở thực phẩm	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyến tỉnh	
		Cấp mới	Tích lũy	Cấp mới	Tích lũy	Cấp mới	Tích lũy
1.	Cơ sở SXCB TP	Không	Không	2	104	4	153
2.	Cơ sở Kinh doanh TP	21	56	29	461	Không	Không
3.	CS DV ăn uống, TẮP, BẮT	64	323	50	355	Không	Không
Cộng:		85	379	81	920	4	153

5. Hoạt động quản lý công bố tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm và quảng cáo thực phẩm:

TT	Loại sản phẩm	Công bố tiêu chuẩn SPTP			Quảng cáo thực phẩm		
		Mới	Gia hạn	Lũy tích	Mới	Gia hạn	Lũy tích
1	Bánh Bột Đậu	01	Không	13			
2	Nước Đá	01	02	30			
3	Nước uống đóng chai	01	Không	43			
4	Chả lụa, Patê	Không	Không	08			
5	Cafe	Không	Không	18			
6	Hủ tiếu	Không	Không	02			
7	Bánh bía, Trung thu	Không	Không	42			
8	Mứt	Không	Không	20			
9	Siro	Không	Không	03			
10	Kẹo	Không	Không	18			
11	Bánh in	02	Không	32			
12	Nông sản xuất khẩu	Không	Không	07			
13	Thủy sản xuất khẩu	01	03	40			
14	Nước đá viên	Không	Không	02			
15	Bánh kẹp ống	Không	Không	02			
16	Nấm bào ngư	Không	Không	01			
17	Bánh bông lan kern, Bánh mì ngọt	05	Không	21			
18	Nước chấm	Không	Không	07			
19	Rượu	Không	Không	15			
20	Đường thô	Không	Không	12			
21	Chả cá thác lát NC đông lạnh	Không	Không	01			
22	Cơm cháy chà bông	01		01			
23	Bò nhม	01		01			
Cộng:		13	116	340	Không	Không	20

6. Xây dựng mô hình điểm:

TT	Loại mô hình	Tuyến xã		Tuyến huyện		Tuyến tỉnh	
		Số lượng	Kết quả	Số lượng	Kết quả	Số lượng	Kết quả
1.	Thực ăn đường phố	14	14	-	-	-	-
2.	Truyền thông cộng đồng thay đổi tập quán lạc hậu phòng ngừa NĐTP	-	-	-	-	-	-
3.	Làng văn hoá SK phòng ngừa NĐTP, FBDs	-	-	-	-	-	-
4.	HACCP	-	-	-	-	-	-
5.	Khác: - Chợ điểm - Bếp ăn tập thể - Trường học - Khu du lịch - Rau sạch - Chăn nuôi sạch	-	-	-	-	-	-
Cộng:		-	-	-	-	-	-

7. Ngộ độc thực phẩm:

TT	Loại NĐTP	Số vụ	Số mắc	Số chết
1.	NĐTP do vi sinh vật	0 vụ	Không	Không
2.	NĐTP do hoá chất	0 vụ	Không	Không
3.	NĐTP do TP biến chất	0 vụ	Không	Không
4.	NĐTP do độc tố tự nhiên	0 vụ	Không	Không
Cộng:		0 vụ	Không	Không

8. Kinh phí:

TT	Nội dung chi	Trên cấp	Hỗ trợ của UBND	Hỗ trợ của DN	Cộng
1.	Tuyên truyền giáo dục	-	-	-	-
2.	Kiểm tra, thanh tra	-	-	-	-
3.	Mua TTB, dụng cụ, HC	-	-	-	-
4.	Mô hình điểm	-	-	-	-
5.	Điều tra NĐTP, giám sát	-	-	-	-
6.	Xét nghiệm	-	-	-	-
7.	Khác	-	-	-	-
Cộng:		-	-	-	-

9. Hoạt động khác: Không.

IV. Đánh giá chung:

1. Ưu điểm:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng, Chính quyền các cấp, sự phối hợp của các Sở, ban ngành, đoàn thể.

2. Yếu kém, tồn tại:

- Các huyện, thị xã triển khai việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP cho các cơ sở thực phẩm theo phân cấp quản lý còn hạn chế.

3. Kiến nghị:

- Trung tâm Y tế các huyện, thị xã có kế hoạch cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm do huyện quản lý, đồng thời phối hợp, hướng dẫn các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thẩm định và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện VSATTP do xã, phường, thị trấn quản lý, kiên quyết không để các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống không đủ điều kiện vẫn còn hoạt động.

4. Dự kiến kế hoạch tháng tới:

- Tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm kiểm tra định kỳ, đột xuất tại các cơ sở thực phẩm và phục vụ Tết Nguyên đán năm 2011 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ghi rõ họ - tên - chức vụ)

Phan Thị Hiền

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký tên đóng dấu)



Võ Hoàng Hận